多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏					
編號	題　名	作者	ISBN	索書號	備註(國別)
1	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 K49	韓國KOR
2	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 K49	韓國KOR
3	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
4	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
5	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
6	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
7	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
8	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
9	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
10	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
11	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
12	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
13	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
14	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
15	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
16	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
17	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
18	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
19	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
20	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
21	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
22	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
23	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
24	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
25	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
26	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
27	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
28	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
29	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
30	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
31	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 S966	韓國KOR
32	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 T146	韓國KOR
33	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 T146	韓國KOR
34	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 T146	韓國KOR
35	세계탐험 만화역사상식 시리즈 보물찾기 1~35권 세	姜境孝 (Kang, Gyung-Hyo)	9788937813559	741.595195 G632	韓國KOR
36	난쟁이 피터(인생을 바꾸는 목적의 힘)	호아킴데포사다,데이비드림	9788947529525	158.1 P855	韓國KOR
37	라틴어 수업 - 지적이고 아름다운 삶을 위한	한동일	9788965962205	478 H233	韓國KOR
38	반퇴의 정석나이 먹어도 돈 걱정 없는 인생을 사는 법	김동호	9788927809050	306.38 K49	韓國KOR
39	보노보노처럼 살다니 다행이야	김신회	9791130611853	895.785 K49	韓國KOR
40	봉제인형 살인사건	다니엘콜	9788998274931	823.92 C689	韓國KOR
41	신경 끄기의 기술	마크맨슨	9788901219943	158.1 M289	韓國KOR
42	엄마의 자존감 공부-천 번을 미안해도 나는 엄마다	김미경	9788950972226	306.8743 K49	韓國KOR
43	오리진 1	댄브라운	9788983926845	813.54 B877	韓國KOR
44	오리진 2	댄브라운	9788983926852	813.54 B877	韓國KOR
45	운다고 달라지는 일은 아무것도 없겠지만	박준	9791196075170	895.745 P152	韓國KOR
46	운다고 달라지는 일은 아무것도 없겠지만	박준	9791196075170	895.745 P152	韓國KOR
47	詩누이	신미나	9788936473617	895.745 S617	韓國KOR
48	Read to Lead **อ่านอย่างผู้นำ**	**ดร. ณัชร สยามวาลา**	9786169302902	028.9 N279	泰國THA
49	**เทคนิคโน้มน้าวใจด้วยการฟัง ไม่ใช่การพูด**	Yuka Tanimoto (**ยุกะ ทะนิโมะโตะ**)	9786162872273	153.6 T164	泰國THA
50	**เห็นได้ก่อนใครใน** 1 **ย่อหน้า**	**กวีวุฒิ เต็มภูวภัทร**	9786162872167	658 K98	泰國THA
51	**แคร์ เช่น มิตร** : Care Chen Mitr	**พัชรศรี เบญจมาศ** (**กาละแมร์**)	9786169297901	613 P536	泰國THA
52	**แสงแห่งแผ่นดิน (ปกแข็ง)**	**กองบรรณาธิการ อมรินทร์**	9786161821845	959.3044092 S127	泰國THA
53	**ขาย** 100 **คน ซื้อ** 99 **คน**	Akira Kagata (**อะกิระ คะกะตะ**)	9786161820015	658.85 K11	泰國THA
54	**คิดแบบยิว ทำแบบญี่ปุ่น**	Honda Ken (**ฮอนดะ เคน**)	9786162871924	650.1 H771	泰國THA
55	**คิดมากไปหรือเปล่า**?	**คิดมาก**	9786161823276	895.914 K45	泰國THA
56	**ทำไมคุยกับคนนี้แล้วรู้สึกดีจัง**	Hisanori Yoshida (**ฮิซะโนะริ โยะชิดะ**)	9786162872280	153.6 Y65	泰國THA
57	**นิสัยแบบนี้ เลือดกรุ๊ป** O **แน่ๆ (ปกใหม่)**	**จาเมะ จาเมะ**	9786163877598	155.26 J27	泰國THA
58	**บุพเพสันนิวาส**	**รอมแพง**	9786167441610	895.9134 C459	泰國THA
59	**พ่อของแผ่นดิน**	**กองบรรณาธิการ อมรินทร์**	9786161821548	959.3044092 P574	泰國THA

多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏					
編號	題　名	作者	ISBN	索書號	備註(國別)
60	**ลงทุนแมน** 1.0	**ลงทุนแมน**	9786160830985	650.1 L857	泰國THA
61	**สิงโตนอกคอก**	**จิดานันท์ เหลืองเพียรสมุท**	9786161819101	895.9134 C533	泰國THA
62	**อย่าเอาใจไปติดกับอดีต อย่าโยนชีวิตไปอยู่ในอนาคต ทุ่มเทชีวิตให้กับสิ่งที่คุณเลือก** : The Rules of Life	Richard Templar (**ริชาร์ด เทมพลาร์**)	9786160825233	158.1 T284	泰國THA
63	**อะไรไม่จำเป็นก็ทิ้งไป**	Fumio Sasaki (**ฟุมิโอะ ซะซะกิ**)	9786161818388	179.9 S252	泰國THA
64	**อำนาจจิต เปลี่ยนชีวิต เปลี่ยนอนาคต**		9786169078258	158.1 M789	泰國THA
65	**อำนาจจิต เปลี่ยนชีวิต เปลี่ยนอนาคต**		9786169078258	158.1 M789	泰國THA
66	**ชีวิตมหัศจรรย์ของออกัสต์** (Wonder)	**อาร์.เจ. ปาลาซิโอ**	9786161822262	813.6 P153	泰國THA
67	**แมว ๑๑ ตัวกับยักษ์อุฮิอะฮะ (ปกอ่อน2ภาษา)**	**โนบุรุ บาบะ**	9786161806552	895.635 B112	泰國THA
68	Ai Cũng Xứng Đáng Được Hạnh Phúc	Thu Hà (Mẹ Xu Sim)	9786049630002	158.1 T532	越南VIE
69	Căn Bản V ề Tiểu Phẫu	PGS.TS.BS Nguyễn Văn Hải	9786046449621	617.024 C212	越南VIE
70	Chơi Ngải	Vương Thinh	8935212334723	895.136 W246	越南VIE
71	Cùng Con Nhận Bi ế t Và Phòng Chống Bạo Hạnh - Con	Hoàng Anh Tú , Đậu Quyên	9786047741182	362.767 H678	越南VIE
72	Day Ấn Xoa Bóp - Trị Liệu 20 Bệnh Thường Gặp	Lý Nam Sinh	9786047426607	615.822 L693	越南VIE
73	Dạy Con Học Nói	An Khánh Nhung	9786049663109	372.21 A531	越南VIE
74	Đ ế m Ngược Tới Ngày Gặp Con Yêu	Susan Magee	9786047742325	618.2 M191	越南VIE
75	Đừng Để Cô Ấy Cô Đơn	Đỗ Thị Tố Nga	9786045647646	895.92233 H987	越南VIE
76	Góc Nhìn Sử Việt - Bước Mở Đầu Của Sự Thi ế t Lập Hệ	Nguyễn Xuân Thọ	8935270700164	959.703 N576	越南VIE
77	Hạ Chí Chưa Tới (Tặng Kèm Poster - Số Lượng Có Hạn)	Quách Kính Minh	9786045648155	895.1352 G977	越南VIE
78	Khi Đã Có Chí, Hướng Nào Đi Cũng Được	Ros Taylor	9786047741618	158.1 T245	越南VIE
79	Khi Hơi Thở Hóa Thinh Không	Paul Kalanithi	8935251401165	616.99424 K14	越南VIE
80	Luyện Kỹ Năng Đọc Hiểu Ti ế ng Anh Qua Các Chủ Điểm	Thiên Phúc	8935210224187	428.4 T434	越南VIE
81	Mẹ Ghẻ Con Ghẻ	Hồ Biểu Chánh	9786046832881	895.92233 H678	越南VIE
82	Mọi Chuyện Đ ề u Tùy Duyên	Trương Thi ế t Thành	9786048920678	895.92234 T871	越南VIE
83	Món Quà Từ Cánh Chim	Eun Hee-Kyung	8934974152699	895.735 U54	越南VIE
84	Ngủ Ơi Là Ngủ - 5 Ti ế ng Là Đủ	Satoshi Tsubota	8936037710600	613.794 T882	越南VIE
85	Người Phụ Nữ Giàu - Kiểm Soát Đồng Ti ề n, Quản Lý C	Kim Kiyosaki	8934974152798	332.0240082 K62	越南VIE
86	Người Xưa Đã Quên Ngày Xưa	Anh Khang	8932000129677	895.92244 A596	越南VIE
87	Nhân Viên Cởi Mở Công Sở Thành Công	Megara	9786047741472	658.45 M496	越南VIE
88	Những Bài Học Đắt Giá Trong Bán Hàng	Chu Chí Cương	8936067598230	658.85 Z63	越南VIE
89	Nuôi Con Không Phải Là Cuộc Chi ế n (Tái Bản 2018)	Hachun Lyonnet , Mẹ Ong Bôn	9786045992869	649.1 B917	越南VIE
90	SÀI GÒN NHỮNG MÙA YÊU	Trần Thùy Linh	8932000128557	959.7 T772	越南VIE
91	Thay Cách Mặc, Đổi Cuộc Đời	Hương Nguyễn	9786045869888	391 H957	越南VIE
92	Thôi, Đừng Nói Chuyện Ngày Mai	Trịnh Huy ề n Trang	8936117740961	895.735 U54	越南VIE
93	Thực Dưỡng Chi ế n Thắng Ung Thư	Bác Sĩ Anthony J.Sattilaro - M	9786048422721	362.196994 S253	越南VIE
94	Ti ế ng Việt 123 - Ti ế ng Việt Dành Cho Người Trung Q	Nhi ề u tác giả	9786047741090	495.922 T562	越南VIE
95	Tình Dục Thuở Hồng Hoang (Tái Bản 2018)	Christopher Ryan , Cacilda Jeth	8935251408577	306.7 R988	越南VIE
96	Tôi Chỉ Muốn Một Mình Sống Trong Trái Tim Em	Mạnh Thụy	9786046495802	895.136 M544	越南VIE
97	Trái Tim Hổ	Katrell Christie , Shannon McC	8936037710716	915.404532 C555	越南VIE
98	Từ Điển Ti ế ng Việt Của Gs. Nguyễn Lân – Phê Bình V	Hoàng Tuấn Công	9786045388686	495.9223 H678	越南VIE
99	Tủ Sách Thành Công Của Dale Carnegie - 10 Bước Để Có	Dale Carnegie	9786045988930	158 C289	越南VIE
100	Vô Thường	Nguyễn Bảo Trung	8936117740077	895.92244 N576	越南VIE
101	100 Câu Chuyện Hay Dành Cho Bé Gái	Bành Phàm	9786046947615	398.2 M917	越南VIE
102	Bách Khoa Thư Học Sinh Lười - Những Kẻ Phá Cách, Bậ	Nhi ề u Tác Giả	9786042033367	920.02 P879	越南VIE
103	Bách Khoa Tri Thức V ề Khám Phá Th ế Giới Cho Trẻ E	Rosie Dickins	9786047724109	595.7 D552	越南VIE
104	Big Book Cho Các Chàng Trai 3+	Miles Kelly	8935235213647	398.8 B592	越南VIE
105	Cậu Bé Chịu Đòn Thay	Sid Fleischman	9786042086448	813.54 F596	越南VIE
106	Câu Chuyện Nhỏ Ý Nghĩa Lớn - Tập 2	Dương Minh Hào	8935210224446	895.92234 C371	越南VIE
107	Cây Táo Yêu Thương (Song Ngữ Anh - Việt) - Tái Bản 20	Shel Silverstein	8935251406801	813.54 S587	越南VIE
108	Công Chúa Nhỏ	Frances Hodgson Burnett	9786045340196	823.914 B964	越南VIE
109	Cuốn Sách Lớn Đầu Tiên Của Tớ - Đại Dương	Catherine D. Hughes	9786042011884	551.46 H893	越南VIE
110	Cuốn Sách Lớn Đầu Tiên Của Tớ - Vũ Trụ	Catherine D. Hughes	9786042011853	520 H893	越南VIE
111	Disney - Chuyện Ở Xứ Tiên	Catmint Books	8.93525E+12	813.54 P485	越南VIE
112	Du Hành Ngược Thời Gian Đ ế n Xứ Sở Khủng Long	Anne Rooney	9786045858417	567.9 R777	越南VIE
113	Dưới Sao Mẹ Kể Con Nghe	Phan Thị Hồ Điệp	9786045957905	895.92234 P535	越南VIE
114	Lift - The - Flap – Lật Mở Khám Phá - First 100 Word -	Linh Chi, Quỳnh Rùa	9786046470830	495.922 L755	越南VIE
115	Lift-The-Flap - Lật Mở Khám Phá: First 100 Animals - 10	Linh Chi, Quỳnh Rùa	9786046474142	590 L755	越南VIE
116	Lift-The-Flap - Lật Mở Khám Phá: First 100 Numbers - 10	Linh Chi	9786046474166	513.211 L755	越南VIE
117	Lift-The-Flap-Lật Mở Khám Phá - First 100 Trucks And T	Linh Chi, Quỳnh Rùa	9786046474173	629.046 L755	越南VIE
118	Lift-The-Flap-Lật Mở Khám Phá: First 100 Plants - 100 T	Linh Chi, Quỳnh Rùa	9786046474159	580 L755	越南VIE

多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏					
編號	題　名	作者	ISBN	索書號	備註(國別)
119	Những Bài Học Ngoài Trang Sách (Bìa Cứng)	Đỗ Nhật Nam	9786045991176	895.92234 D631	越南VIE
120	Sinh Tử	Stephenie Meyer	8934974153153	813.6 M613	越南VIE
121	Tây Du Ký (Huy Hoàng)	Ngô Thừa Ân	9786047845088	895.1346 W959	越南VIE
122	Truyện Thần Thoại - Myths Stories	Tiêu Lễ	9786046831877	398.2 X6	越南VIE
123	Truyện Trí Tuệ - Wisdom Stories	Đồng Nghệ	9786046831891	741.5 T665	越南VIE
124	Tủ Sách Vàng Cho Con - Giáng Sinh Diệu Kì	Marcello Conti	9786047870127	853.92 C762	越南VIE
125	Tủ Sách Vàng Cho Con - Th ế Giới Đầy Phép Màu Của C	Myrna B. Shure	9786047870134	853.92 F235	越南VIE
126	Văn Học Kinh Điển Th ế Giới - Những Cuộc Phiêu Lưu C	Jonathan Swift	8935095617210	823.5 S977	越南VIE
127	Combo Bộ Học Vui Hiểu Rộng Bi ế t Nhi ề u(5 cuốn)	Ruth Owen	2523241786635	577.16 O97	越南VIE
128	Combo Bộ Học Vui Hiểu Rộng Bi ế t Nhi ề u(6 cuốn)	Ruth Owen	2523241786635	570.1 O97	越南VIE
129	Combo Bộ Học Vui Hiểu Rộng Bi ế t Nhi ề u(7 cuốn)	Ruth Owen	2523241786635	590 O97	越南VIE
130	Combo Bộ Học Vui Hiểu Rộng Bi ế t Nhi ề u(8 cuốn)	Ruth Owen	2523241786635	580 O97	越南VIE
131	Combo Bộ Học Vui Hiểu Rộng Bi ế t Nhi ề u(9 cuốn)	Ruth Owen	2523241786635	591.56 O97	越南VIE
132	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
133	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
134	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
135	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
136	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
137	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
138	Combo Cổ Tích Th ế Giới Song Ngữ Anh - Việt (Trọn B	Nhi ề u Tác Giả	8564667002415	398.2 V282	越南VIE
139	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
140	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
141	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
142	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
143	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
144	Combo Cổ Tích Việt Nam Song Ngữ	Điển Dũng, Yên Bình, Chu Lin	2522257960800	398.209597 Y45	越南VIE
145	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
146	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
147	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
148	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
149	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
150	Combo Danh Nhân Việt Nam (Song Ngữ) - Trọn Bộ 6 Cu	Điển Dũng, Yên Bình, Nguyễn	2521879294317	398.209597 Y45	越南VIE
151	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
152	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 11 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
153	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 12 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
154	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 13 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
155	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 14 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
156	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 15 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
157	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 16 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
158	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 17 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
159	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 18 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
160	Combo Ngụ Ngôn Song Ngữ (Trọn Bộ 19 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2526624797259	895.92234 Y45	越南VIE
161	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	577.16 O97	越南VIE
162	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	570.1 O97	越南VIE
163	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	590 O97	越南VIE
164	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	580 O97	越南VIE
165	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	591.56 O97	越南VIE
166	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	398.2 V282	越南VIE
167	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	398.2 V282	越南VIE
168	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	398.2 V282	越南VIE
169	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	398.2 V282	越南VIE
170	Combo Truyện Cổ Tích Th ế Giới – Song Ngữ Anh Việt (Trọn Bộ 10 Cuốn)	Vân Trang, Điển Dũng	2521138487719	398.2 V282	越南VIE

多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏					
編號	題　名	作者	ISBN	索書號	備註(國別)
171	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
172	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
173	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
174	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
175	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
176	Nuôi Dưỡng Tâm Hồn - Mèo Con (Hộp 6 Cuốn)	Nhi ề u Tác Giả	2528927175055	895.636 S933	越南VIE
177	Seri Hidangan Sehat: Smoothies	Tabularasa	9786026847072	641.785 T114	印尼IND
178	Pedoman Gizi Lengkap Keluarga Dan Olahragawan, Edisi Revisi	Djoko Pekik Irianto, Drs.,M.Kes.	9789792961973	613.2 I68	印尼IND
179	50 RESEP KUE LEZAT TANPA OVEN (COCOK UNTUK PEMULA)	RADITRINI	9789790822818	641.8653 R129	印尼IND
180	Angan Senja Dan Senyum Pagi	Fahd Pahdepie	9786026051455	899.22133 P141	印尼IND
181	Smart Mom, Happy Mom, Karena Semua Berhak Bahagia	Bety Kristianto	9789792960891	649.1 K92	印尼IND
182	Soedirman Dan Alfiah : Kisah-kisah Romantis Jenderal Soedirman	Enang Rokajat Asura	9786027926356	899.22133 K861	印尼IND
183	Mom And Her Son, Menjadikan Anak Laki-laki Anda Pribadi Yang Luar Biasa	Dr. Kevin Leman	9789792958263	306.8743 L547	印尼IND
184	Tarian Bumi	Oka Rusmini	9786020339153	899.22132 R956	印尼IND
185	RAHASIA CARA BELAJAR PARA ILMUWAN DUNIA	RICARD DECAPRIO	9786024072124	509.22 D291	印尼IND
186	Real Mom Real Journey : And Another Motherhood Stories	Elvina Lim Kusumo	9786024260644	649.1 L732	印尼IND
187	Dona's Delight: Roti & Pastry	Riyas Irmadona	9786020339238	641.815 I69	印尼IND
188	Sebelum Mengenalmu (Me Before You)	Jojo Moyes	9786020332468	823.92 M938	印尼IND
189	The Last Crowd *Edisi Bahasa Inggris dari Kerumunan Terakhir	Okky Madasari	9786020367712	899.22133 M178	印尼IND
190	350 RESEP MPASI & MAKANAN SEHAT UNTUK ANAK	AYU KHARIE & TIM DAPUR DEMEDIA	9789790822894	641.56222 K45	印尼IND
191	Sekeping Hati	Erisca Febriani & Firrrr	9786026475794	899.22133 F289	印尼IND
192	Ayah Edy : Jangan Salah Pilih Pasangan	Ayah Edy	9786023853250	306.81 E26	印尼IND
193	PLAN A PLAN B : Gagal Merencanakan = Merencanakan Kegagalan	Karina Nurin Romadhoni	9786026673589	658.4012 R756	印尼IND
194	The Bad Boy In Suit	Yessy N	9786026940469	899.22133 U89	印尼IND
195	NOIR	Renita Nozaria	9786025406188	899.22133 N961	印尼IND
196	Resep Olahan Keju Terlengkap	Ratu Hani & Tim Dapur Demedia	9789790822955	641.673 H239	印尼IND
197	Hidup Dan Perjuangan Soekarno Sang Bapak Bangsa	Andi Setiadi	9786024072827	959.8035092 S495	印尼IND
198	Kuis Kepribadian Plus	Dr. Ibrahim Elfiky	9786026486059	155.28 E39	印尼IND
199	ISI KEPALA JACK MA : CARA GILA MENDIRIKAN KERAJAAN BISNIS ALIBABA	TRI ADMOJO, DKK	9789799116017	381.1420951 A238	印尼IND
200	Jurus Jitu Mendampingi Belajar Anak Di Usia Emas	Je Siswo Pangarso	9786020446615	649.1 P191	印尼IND
201	Jatuh Hati Pada Montessori	Vidya Dwina Paramita	9786024260750	371.3920958 P222	印尼IND
202	Semua Anak Bintang	Munif Chatib	9786020851884	372.21 C494	印尼IND
203	28 Desain Rumah Tumbuh Minimalis	Arya Satya, dkk	9789796612826	728.37 D812	印尼IND
204	Tasty Italian Food! - 35 Resep Italia Praktis Selezat Restoran	Dani Yohana	9786020338873	641.5945 D183	印尼IND
205	Seri Hidangan Sehat: Salad	Tabularasa	9786026847089	641.83 T114	印尼IND
206	Telah Kupilih Jalan Hidupku Yang Baru Untuk Jakarta	Agus Harimurti Yudhoyono	9786027829404	324.959822 Y94	印尼IND
207	SIMPLE & MOIST CAKE	TINTIN RAYNER/KRISTIN YULIANA S	9789797576516	641.8653 R275	印尼IND
208	99+ RESEP MASAKAN RUMAHAN	RADITANTRI & RATUHANI	9789790822900	641.59598 R129	印尼IND
209	My Protective Billionaire	EKA ARYANI	9786025508042	899.22133 A796	印尼IND
210	GENERASI LANGGAS: MILLENNIALS INDONESIA	Yoris Sebastian	9789797808716	305.209598 S443	印尼IND
211	Akatsuki	Muliyatun N.	9786026611796	899.22133 M957	印尼IND
212	Into The Water	Paula Hawkins	9786023853366	823.92 H394	印尼IND
213	My Kitchen Diary: Japanese Food @Home	Nadia	9786020356921	641.5952 N136	印尼IND
214	Kumpulan Resep Seafood Mantap	Zee Azihara & Tim Dapur Demedia	9789790822948	641.692 A995	印尼IND

多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏					
編號	題　名	作者	ISBN	索書號	備註(國別)
215	BAKUL KULINER POPULER : LAUK PRAKTIS SIAP DALAM 25 MENIT MUDAH DIBUAT	RATU HANI	9789790822825	641.81 H239	印尼IND
216	GEROBAK TUKANG SAYUR : 50 SUP POPULER MUDAH DIBUAT	SITI NURLAILA	9789790822832	641.59598 N947	印尼IND
217	MY DEVIL BUTLER	Queen Nakey	9786025406072	899.22133 N163	印尼IND
218	SEMUA ORANG BISA MASAK	HENI MARIA	9786023781379	641.59598 M332	印尼IND
219	Home Learning: Belajar Seru Tanpa Batas	Natalia Ridwan, Ning Nathan, dan Yulianti Hendra	9786020380865	649.1 R547	印尼IND
220	BERTEMAN DENGAN DEMAM	dr. Arifianto, Sp.A, & dr. Nurul Itqiyah, FAAP	9786026475763	618.92 A698	印尼IND
221	ANEKA RESEP DUNIA	NY. PRUDIANTI TEDJOKUSUMA	9789799116123	641.59 T256	印尼IND
222	Keluarga Kita : Mencintai Dengan Lebih Baik	Najelaa Shihab	9786027652941	649.1 S555	印尼IND
223	Happy Little Soul	Retno Hening	9789797808860	649.1 P184	印尼IND
224	Hamlet : Tragedi Pangeran Denmark	William Shakespeare	9786021526873	822.33 S527	印尼IND
225	Bukan Supermom, Tapi Smartmom	Christina Sri PSSi	9786024072346	649.1 P111	印尼IND
226	Buku Pintar Desain Arsitektur Ide Warna Rumah Gaya	Anditya, ST	9789792951110	747.94 A552	印尼IND
227	Sang Prajurit Pemberani	Kaka Alvian Nasution	9786024072650	959.803 N269	印尼IND
228	RESEP SIMPLE FRIDA	FRIDA REZANIA	9789797576561	641.86 F898	印尼IND
229	Sajian Super Sedap	Rochendi & Arif Susanto	9789797576530	641.555 S964	印尼IND
230	Cinta Paling Rumit	Boy Candra	9786026475961	899.22133 C219	印尼IND
231	Murder On The Orient Express (Pembunuhan Di Orient Express)	Agatha Christie	9789792229806	823.912 C555	印尼IND
232	Dunia Dalam Genggaman Bung Karno	Sigit Ari Prasetyo	9786027926332	959.8035 P911	印尼IND
233	BAHAGIA ITU (TIDAK) SEDERHANA	SAVIOLA ABIMANYU	9786024071868	158 A148	印尼IND
234	Semesta Emha Ainun Nadjib	Sumasno Hadi	9786024410100	899.22132 H129	印尼IND
235	KENALI KEPRIBADIAN CEWEK DAN COWOK	BUDI SUSILO	9786024071417	155.2 S964	印尼IND
236	Membacakan Nyaring	Roosie Setiawan	9786023852758	649.1 S495	印尼IND
237	Tuhan Tidak Perlu Dibela	Abdurahman wahid	9786023911523	297.27209598 W136	印尼IND
238	The Secret of Enlightening Parenting	Okina Fitriani	9786022900788	649.1 F546	印尼IND
239	Call Me Miss J	Orizuka	9786023853380	899.22133 O69	印尼IND
240	Pegunungan Tinggi Portugal (The High Mountains of Portugal)	Yann Martel	9786020346380	813.57 M376	印尼IND
241	School Horror	Ratu Bintang Pramudya	9786026940919	899.22133 P898	印尼IND
242	Kailasa: Jejak Tanah Surga Yang Terluka	Jusuf A.N.	9786027177727	899.22133 J96	印尼IND
243	Pertolongan Pertama pada Emosi Anda	Guy Winch, Ph.D.	9786026117311	158.1 W578	印尼IND
244	Perilaku Anak Prasekolah	Dr. Rita Eka Izzaty, M.si	9786020420615	649.64 I99	印尼IND
245	Serigala di Musim Dingin (The Wolf in Winter)	John Connolly	9786020339320	823.914 C752	印尼IND
246	Setelah Mengenalmu (After You)	Jojo Moyes	9786020332062	823.92M938	印尼IND
247	KITAB MASAKAN : KUMPULAN RESEP SEPANJANG MASA	TIM REDAKSI DEMEDIA	9789790822924	641.59598 T582	印尼IND
248	The Read-aloud Handbook-new	Jim Trelease	9786023852765	372.452 T788	印尼IND
249	KANUS INDONESIA INGGRIS TIONGHOA印英漢辭典	黃禮楨	9792220625	499.2213951 H874	印尼IND
250	Cooking Star 1	Cho Jae-Ho	9786020446660	741.59519 C545	印尼IND
251	SCB: AKU SAYANG TEMAN	M.ISNAENI	9786024200404	899.22133 I84	印尼IND
252	Science Quiz : Extreme Food	Glsongi (via Carrot Korean Agency)	9786020444710	741.59519 A531	印尼IND
253	Secret Princesses : Kalung Ajaib	Rosie Banks	9786024287733	823.92 B218	印尼IND

多元文化資料中心2018年10-12月新進館藏(視聽資料)					
NO.	題　名	分級	索書號	發音	字幕
2	分貝人生 [錄影資料] = Shuttle life	輔導級	987.83 7574	中文	中文
3	靈魂交替	輔導級	987.83 4422	馬來語	中、英文
4	再審 [錄影資料] = New trial	輔導級	987.83 8051	韓語	中文
5	仿聲靈 [錄影資料] = The mimic	輔導級	987.83 0810	韓語	中文
6	代立軍 [錄影資料] = Warriors of the Dawn	輔導級	987.83 8723	韓語	中文
7	金權性內幕 [錄影資料] = The king	輔導級	987.83 4444	韓語	中文
8	鐵血劍客 [錄影資料] = The age of blood	輔導級	987.83 8018	韓語	中文
9	最美的約定 [錄影資料] = The preparation	普遍級	987.83 4943	韓語	中文
10	騙徒 [錄影資料] = The swindlers	輔導級	987.83 1167	韓語	中文
11	季春奶奶 [錄影資料] = Canola	保護級	987.83 1731	韓語	中文
12	犯罪都市 [錄影資料] = The outlaws	輔導級	987.83 8025	韓語	中文
13	非正義搜查 [錄影資料] = Ordinary person	輔導級	987.83 8024	韓語	中文
14	與神同行 [錄影資料] = Along with the gods = 신과함께: 죄와 벌	輔導級	987.83 8034	韓語	中文
15	單身騎士 [錄影資料] = A single rider	保護級	987.83 4014	韓語	中文
16	巴哈旺大飯店(讀者推薦K12)	普遍級	987.83 8047	印度語	中文、英文
17	香米小情歌 / 丹巴隆	普遍級	987.83 7777	英語	中文
18	亂世傷痕 : 末代總督的秘密	保護級	987.83 9834	英語	中文
19	隱藏的大明星 / 阿德瓦香登	普遍級	987.83 2012	印度語	中、英文
20	猛鬼抓交替	輔導級	987.83 5421	泰語	中文
21	人生起跑線(讀者推薦-E12)	保護級	987.83 2261	印度	中、英文
22	嬰靈/ BA VU	保護級	987.83 6610	越語	中文
23	魍美	輔導級	987.83 8063	泰語	中文
24	屍蹤7號房 / 李容承	輔導級	987.83 4031	韓語	中文
25	1987 : 黎明到來的那一天(讀者推薦-B11)	輔導級	987.83 1174	韓語	中文
26	與神同行 / 金容華	輔導級	987.83 8034	韓語	中文
27	興夫 : 撼動朝鮮的文學家 / 曹近鉉	輔導級	987.83 5538	韓語	中文
28	愛的方法論 / 方銀珍	輔導級	987.83 0081	韓語	中文
29	獄火重生：金昌洙 / 李元太	輔導級	987.83 4041	韓語	中文
30	消屍的夜晚 / 李昌熙	輔導級	987.83 4067	韓語	中文
31	解凍屍篇 / 李秀妍	輔導級	987.83 4024	韓語	中文
32	搶錢對決 / 許準亨	輔導級	987.83 0830	韓語	中文
33	順風魚 / 程道偉	保護級	987.83 2632	韓語	中文
34	宅配男逃亡曲 / 盧東石	輔導級	987.83 2151	韓語	中文
35	華麗的假期 / 金志勳	輔導級	987.83 8042	韓語	中文